

Mục lục

CHƯƠNG 12: KẾ TOÁN GIÁ THÀNH SẢN XUẤT ĐƠN HÀNG	1
1. Khai báo danh mục từ điển	2
Danh mục phân xưởng	2
Danh mục yếu tố chi phí	2
Danh mục nhóm yếu tố chi phí	2
Danh mục loại yếu tố chi phí	2
2. Cập nhật số dư ban đầu	3
Cập nhật số lượng dở dang ban đầu	3
Nhập nguyên vật liệu dở dang cho sản phẩm ban đầu	3
Cập nhật sản phẩm dở dang ban đầu theo yếu tố chi phí	4
3. Cập nhật định mức và khai báo các hệ số	4
Nhập lệnh sản xuất	4
Nhập định mức nguyên vật liệu	6
Khai báo hệ số phân bổ chi phí	7
4. Cập nhật số liệu và tính giá thành	8
5. Báo cáo giá thành của sản phẩm sản xuất theo đơn hàng	9

CHƯƠNG 12: KẾ TOÁN GIÁ THÀNH SẢN XUẤT ĐƠN HÀNG

Hệ thống menu

Các chức năng chính của phân hệ giá thành sản xuất theo đơn hàng:

1. Cập nhật số liệu
2. Cập nhật số dư ban đầu
3. Khai báo các danh mục từ điển
4. Cập nhật định mức và khai báo các hệ số
5. Báo cáo giá thành sản phẩm sản xuất theo đơn hàng

Hệ thống	Tổng hợp	Tiền	Bán hàng	Mua hàng	Tồn kho	QT phí	Vụ việc	SX L.tục	SX Đ. hàng	TSCĐ	CCDC	Thuế	BCQT
Báo cáo giá thành SP										Danh mục và số dư			
<ul style="list-style-type: none"> ● Bảng kê chứng từ ● Bảng kê chứng từ theo sản phẩm ● Bảng kê chứng từ NVL theo sản phẩm ● Tổng hợp số ps theo sản phẩm ● Tổng hợp số ps NVL theo sản phẩm ● Thẻ giá thành sản phẩm ● Báo cáo chi tiết giá thành theo vật tư ● Bảng giá thành sản phẩm - mẫu 1 ● Bảng giá thành sản phẩm - mẫu 2 ● Bảng giá thành sản phẩm - mẫu 3 ● Bảng tổng hợp giá thành theo yếu tố ● Bảng định mức nguyên vật liệu 										<ul style="list-style-type: none"> ● Danh mục phân xưởng ● Danh mục yếu tố chi phí ● Danh mục phân nhóm yếu tố chi phí ● Danh mục loại yếu tố ● Nhập định mức nguyên vật liệu ● Khai báo hệ số phân bổ chi phí <hr/> <ul style="list-style-type: none"> ● Cập nhật số lượng SPDD đầu kỳ ● Cập nhật SPDD đầu kỳ theo YTCP 			
Ngày khóa số: 31/12/2010 đặt hàng... Công ty CP Maxv Việt Nam - Số 46/100 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội . ĐT : 043 783 5490 - 0982 818 309 - 0976 135 761, Email : so													

1. Khai báo danh mục từ điển

Các danh mục sau đây được khai báo trong phân hệ giá thành sản xuất theo đơn hàng

Danh mục phân xưởng

Danh mục phân xưởng được khai báo giống danh mục phân xưởng ở kế toán giá thành sản xuất liên tục, phần này được trình bày ở phân hệ kế toán giá thành sản xuất liên tục

Danh mục yếu tố chi phí

Danh mục yếu tố chi phí được khai báo giống danh mục yếu tố chi phí ở kế toán giá thành sản xuất liên tục, phần này được trình bày ở phân hệ kế toán giá thành sản xuất liên tục

Danh mục nhóm yếu tố chi phí

Danh mục nhóm yếu tố chi phí được khai báo giống ở kế toán giá thành sản xuất liên tục, phần này được trình bày ở phân hệ kế toán giá thành sản xuất liên tục

Danh mục loại yếu tố chi phí

Chương trình đã khai báo sẵn danh mục loại yếu tố theo chi phí sản xuất

2. Cập nhật số dư ban đầu

Cập nhật số lượng dở dang ban đầu

Chức năng

- Số lượng sản phẩm dở dang ban đầu chỉ phải cập nhật 1 lần khi bắt đầu sử dụng chương trình.
- Số lượng sản phẩm dở dang ban đầu được cập nhật cho từng sản phẩm ở từng lệnh sản xuất.

Thông tin chi tiết

Lệnh sản xuất	Cập nhật lệnh sản xuất
Mã sản phẩm	Mã sản phẩm theo lệnh sản xuất
Loại yếu tố	Loại yếu tố chi phí sản xuất
Số lượng dở dang	Cập nhật số lượng dở dang
Tỷ lệ hoàn thành	% tỷ lệ hoàn thành
Số lượng quy đổi	Số lượng quy đổi dựa trên tỷ lệ hoàn thành

Các thao tác sửa, xóa, tìm cập nhật tương tự phân hệ bán hàng và công nợ phải thu/Số dư đầu kỳ/ Điều chỉnh công nợ phải thu theo hóa đơn

Trong trường hợp một sản phẩm có số lượng dở dang khác nhau theo từng loại yếu tố chi phí thì ta phải chi tiết số lượng dở dang từng loại yếu tố chi phí

Lệnh sản xuất được khai báo trong phân hệ giá thành sản xuất theo đơn hàng/ Nhập lệnh sản xuất

Nhập nguyên vật liệu dở dang cho sản phẩm ban đầu

Chức năng

Trong trường hợp giá thành sản phẩm phải phân tích chi tiết theo từng nguyên vật liệu thì ta phải cập nhật chi tiết dở dang nguyên vật liệu của từng sản phẩm theo lệnh sản xuất

Cập nhật sản phẩm dở dang ban đầu theo yếu tố chi phí

Chức năng

Theo từng yếu tố chi phí của từng sản phẩm ta phải cập nhật số tiền dở dang đầu kỳ ở từng lệnh sản xuất

Thông tin chi tiết

Số lệnh sản xuất	Nhập số lệnh sản xuất
Mã sản phẩm	Mã sản phẩm
Mã yếu tố chi phí	Cập nhật mã yếu tố chi phí
Tiền	Số dư tiền theo yếu tố chi phí
Tiền ngoại tệ	Tiền ngoại tệ theo yếu tố chi phí

- **Các thao tác sửa, xóa, tìm cập nhật tương tự phân hệ bán hàng và công nợ phải thu/Số dư đầu kỳ/ Điều chỉnh công nợ phải thu theo hóa đơn**

3. Cập nhật định mức và khai báo các hệ số

Nhập lệnh sản xuất

Chức năng

Lệnh sản xuất được cập nhật theo nhiều sản phẩm

Trong trường hợp một sản phẩm sản xuất ở các lệnh sản xuất khác nhau thì phải cập nhật từng sản phẩm ở từng lệnh sản xuất

M Nhap lenh san xuat

Số Lệnh SX: LSX001 Mã tra cứu:

Ngày LSX: 01/01/2013

Diễn giải:

Phân xưởng: Nhà máy sản xuất: CPC

Chọn DS bộ phận: 1

Ngày b.đầu (KH): 01/01/2013 Ngày k.thúc (KH): 31/12/2013

Ngày b.đầu (TT): 01/01/2013 Ngày k.thúc (TT): 31/12/2013

Tk dở dang: 154 Chi phí SXKD dở dang:

Mã đơn vị: CTY

F4-Thêm, F8-Xóa

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Ngày bắt đầu	Hạn hoàn thành	Số hợp đồng	SL kế hoạch
TP001	Cọc bê tông PC300	01/01/2013	31/12/2013		1 200,00)
TP002	Cọc bê tông PC400	01/01/2013	31/12/2013		2 000,00)
TP003	Gá TJ671/12	01/01/2013	31/12/2013		2 900,00)

Nhận Hủy bỏ

Thông tin chi tiết

Số lệnh sản xuất	Khai báo lệnh sản xuất
Mã tra cứu	Là từ khóa, từ ngữ do NSD nhập nhằm mục đích để tìm kiếm
Ngày lệnh sản xuất	Ngày thực hiện lịch sản xuất
Diễn giải	Nội dung thông tin NSD cập nhật về lệnh sản xuất
Mã tra cứu	Là từ khóa, từ ngữ do NSD nhập nhằm mục đích để tìm kiếm
Chọn ds bộ phận	Chọn danh sách bộ phận liệt kê các bộ phận hạch toán mà chi phí tập hợp cho các bộ phận hạch toán đó sau này sẽ được phân bổ cho lệnh sản xuất này
Ngày bắt đầu (kế hoạch)	Ngày bắt đầu kế hoạch theo lệnh sản xuất
Ngày kết thúc (kế hoạch)	Ngày kết thúc kế hoạch theo lệnh sản xuất

Ngày bắt đầu (thực tế)	Ngày bắt đầu thực tế theo lệnh sản xuất
Ngày kết thúc (thực tế)	Ngày kết thúc thực tế theo lệnh sản xuất
Tài khoản dở dang	Tài khoản chi phí sản xuất dở dang
Mã đơn vị	Mã đơn vị khi đăng nhập vào chương trình

Phân chi tiết các mặt hàng:

Mã sản phẩm	Mã sản phẩm
Tên sản phẩm	Tên sản phẩm
Ngày bắt đầu	Ngày bắt đầu
Hạn hoàn thành	Ngày kết thúc
Số hợp đồng	Cập nhật số hợp đồng (nếu có)
Số lượng kế hoạch	Số lượng kế hoạch
Số lượng sản xuất	Số lượng sản xuất
Số lượng kiểm tra	Số lượng kiểm tra
Số lượng nhập	Số lượng nhập
Số lượng hỏng	Số lượng hỏng
Số lượng làm lại	Số lượng làm lại

Nhập định mức nguyên vật liệu

Chức năng

Định mức nguyên vật liệu được cập nhật từng sản phẩm hoặc theo lệnh sản xuất

M Nhập định mức nguyên vật liệu

Lệnh SX:

Mã sản phẩm: Cọc bê tông PC300

F4-Thêm, F8-Xóa

Mã vật tư	Tên vật tư	Đvt	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	SL định mức	I
V142	Cát đen	m3	01/01/2013	31/12/2013	1,00	
V037	Đá 1x2	M3	01/01/2013	31/12/2013	3,00	

Thông tin chi tiết

Lệnh sản xuất	Số lệnh sản xuất
Mã sản phẩm	Mã sản phẩm chuẩn
Mã vật tư	Mã vật tư nhập hệ số định mức
Tên vật tư	Tên vật tư
Ngày bắt đầu	Ngày bắt đầu thực hiện sử dụng định mức nguyên vật liệu
Ngày kết thúc	Ngày kết thúc sử dụng định mức
Sl định mức	Số lượng định mức

- **Các thao tác sửa, xóa, tìm cập nhật tương tự phân hệ bán hàng và công nợ phải thu/Số dư đầu kỳ/ Điều chỉnh công nợ phải thu theo hóa đơn**

Khai báo hệ số phân bổ chi phí

Chức năng

Trong trường hợp một yếu tố chi phí nào đó được phân bổ theo hệ số thì ta phải khai báo hệ số phân bổ.

Hệ số phân bổ được khai báo cho từng yếu tố chi phí và có thể riêng biệt cho lệnh sản xuất.

M Khai bao he so phan bo chi phi

Lệnh SX:

Mã yếu tố Cp:

Mã sp	Tên sản phẩm	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Hệ số	
TP001	Cọc bê tông PC300	01/01/2013	31/12/2013	2000,0000	
TP002	Cọc bê tông PC400	01/01/2013	31/12/2013	34000,0000	

Nhận

Thông tin chi tiết

Lệnh sản xuất	Số lệnh sản xuất
Mã yếu tố chi phí	Mã yếu tố chi phí
Mã sản phẩm	Mã sản phẩm
Tên sản phẩm	Tên sản phẩm
Ngày bắt đầu	Ngày bắt đầu có hiệu lực cho ta biết hệ số phân bổ chi phí được sử dụng bắt đầu từ ngày nào
Ngày kết thúc	Ngày kết thúc có hiệu lực hệ số phân bổ chi phí được kết thúc sử dụng đến ngày
Hệ số	Hệ số phân bổ

4. Cập nhật số liệu và tính giá thành

Các menu cập nhật và tính giá thành sản phẩm theo đơn hàng gồm có:

1. Cập nhật số lượng sản phẩm dở dang cuối kỳ
2. Phiếu điều chuyển công đoạn

3. Tính số lượng sản phẩm nhập kho trong kỳ
4. Tập hợp và phân bổ chi phí chi tiết theo nguyên vật liệu
5. Tập hợp và phân bổ chi phí theo hệ số
6. Tính giá thành sản phẩm
7. Điều chỉnh giá thành sản phẩm
8. Cập nhật giá cho các phiếu nhập thành phẩm
9. Kết chuyển chi phí sang tài khoản 154
10. Kiểm tra định mức và phát sinh

Các bước khai báo tương tự như giá thành sản xuất liên tục

5. Báo cáo giá thành của sản phẩm sản xuất theo đơn hàng

Chương trình cung cấp các mẫu báo cáo giá thành sản phẩm sau:

1. Bảng kê chứng từ
2. Bảng kê chứng từ theo sản phẩm
3. Bảng kê chứng từ nguyên vật liệu theo sản phẩm
4. Tổng hợp số phát sinh theo sản phẩm
5. Tổng hợp số phát sinh nguyên vật liệu theo sản phẩm
6. Thẻ giá thành sản phẩm
7. Báo cáo chi tiết giá thành theo vật tư
8. Bảng giá thành sản phẩm – mẫu 1
9. Bảng giá thành sản phẩm – mẫu 2
10. Bảng giá thành sản phẩm – mẫu 3
11. Bảng tổng hợp giá thành theo yếu tố
12. Bảng định mức nguyên vật liệu